TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2026/HNGĐ-ST
Ngày 23-01-2026
"Về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phan Thị Dương Thanh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Mó Măng, nghề nghiệp: Nguyên là cán bộ Hội phụ nữ
2. Bà Trinh Thị Oanh, nghề nghiệp: Nguyên là giáo viên

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhị - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trần Duy Quyền - chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 304/2025/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/01/2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị H Thăi K, sinh ngày 05/6/1987. Địa chỉ: Buôn K1, xã Krông P, tỉnh Đắk Lắk. *(có mặt)*

- *Bị đơn:* Anh Y Thảo M, sinh ngày 06/10/1987. Địa chỉ: Buôn K1, xã Krông P, tỉnh Đắk Lắk. *(có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị H Thăi K trình bày:***

- *Về quan hệ hôn nhân:* Tôi với anh Y Thảo M kết hôn trên cơ sở tình yêu tự nguyện, tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán tại địa phương và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã Krông P, tỉnh Đắk Lắk) vào ngày 27/8/2009.

Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên được thời gian thì gần đây vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp. Bản thân anh Y Thảo M có đánh hành vi bạo lực gia đình đối với tôi, anh đánh tôi rất nhiều lần. Gia đình hai bên cũng đã hòa giải cho chúng tôi, anh Y Thảo M hứa sẽ thay đổi nên tôi đã tha thứ. Nhưng sau đó ngày 12/11/2025, anh Y Thảo M lại tiếp tục đánh

đập tôi nên tôi đã trình báo cho ban tự quản buôn. Ngày 22/11/2025 ban tự quản buôn K1, xã Krông P đã hòa giải cho chúng tôi nhưng không thành. Ngày 23/11/2025 anh Y Thảo M về nhà bố mẹ đẻ của anh ở tại Buôn Ph, xã E, tỉnh Đắk Lắk để ở còn tôi thì vẫn ở tại Buôn K1, xã Krông P, tỉnh Đắk Lắk.

Xét mục đích hôn nhân của chúng tôi không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn. Nên tôi đã làm đơn khởi kiện xin được ly hôn với anh Y Thảo M. Nguyện vọng của tôi đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết cho tôi với anh Y Thảo M được ly hôn.

- *Về con chung:* Giữa chúng tôi có 02 con chung là cháu Y Hoan K, sinh ngày 18/12/2009 và cháu H Hằng K, sinh ngày 07/9/2013. Hiện các cháu còn nhỏ. Vợ chồng ly hôn thì tôi có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu H Hằng K, sinh ngày 07/9/2013 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; giao cháu Y Hoan K, sinh ngày 18/12/2009 cho anh Y Thảo M trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

- *Về cấp dưỡng:* Tôi và anh Y Thảo M mỗi người nuôi một con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra tôi không có yêu cầu gì thêm.

**** Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn anh Y Thảo M trình bày:***

- *Về quan hệ hôn nhân:* Tôi với chị H Thăi K kết hôn trên cơ sở tình yêu tự nguyện, tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán tại địa phương và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã Krông P, tỉnh Đắk Lắk) vào ngày 27/8/2009.

Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên được thời gian thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp. Và bản thân tôi có đánh chị H Thăi K một lần. Gia đình cũng như ban tự quản buôn có hòa giải cho chúng tôi nhưng không thành. Đến ngày 23/11/2025 thì tôi về nhà bố mẹ đẻ của tôi ở tại Buôn Ph, xã E, tỉnh Đắk Lắk để ở còn chị H Thăi K thì vẫn ở tại Buôn K1, xã Krông P, tỉnh Đắk Lắk.

Nay chị H Thăi K làm đơn khởi kiện xin được ly hôn với tôi thì tôi không đồng ý. Đề nghị Tòa án hòa giải cho vợ chồng tôi quay về đoàn tụ vì bản thân tôi vẫn còn yêu thương vợ và các con tôi vẫn còn nhỏ, cần đầy đủ tình thương của cha mẹ. Trong trường hợp chị H Thăi K vẫn cương quyết ly hôn thì đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Về con chung:* Giữa chúng tôi có 02 con chung là cháu Y Hoan K, sinh ngày 18/12/2009 và cháu H Hằng K, sinh ngày 07/9/2013. Hiện cháu Y Hoan K thì đang ở cùng với tôi tại nhà bố mẹ đẻ của tôi ở tại Buôn Ph, xã E, tỉnh Đắk Lắk. Đối với cháu H Hằng K thì đang ở cùng với chị H Thăi K tại Buôn K1, xã Krông P, tỉnh Đắk Lắk. Do không đồng ý ly hôn nên tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung. Trong trường hợp chị H Thăi K vẫn cương quyết ly hôn thì tôi có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Y Hoan K, sinh ngày 18/12/2009 cho đến khi cháu đủ 18

tuổi; giao cháu H Hằng K, sinh ngày 07/9/2013 cho chị H Thăi K trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

- *Về cấp dưỡng:* Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- *Về tài sản chung:* Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- *Về nợ chung:* Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra tôi không có yêu cầu gì thêm.

Quá trình làm việc, Tòa án đã tiến hành mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải giữa các đương sự với nhau nhưng chị H Thăi K vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn với anh Y Thảo M, còn anh Y Thảo M thì không đồng ý ly hôn. Do đó, căn cứ Điều 203 và Điều 220 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk tại phiên tòa:

- *Về tố tụng:* Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự là nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

- *Về nội dung vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 5, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

+ Về quan hệ hôn nhân: Cho chị H Thăi K được ly hôn với anh Y Thảo M.

+ Về con chung: Giao cháu Y Hoan K, sinh ngày 18/12/2009 cho anh Y Thảo M trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; Giao cháu H Hằng K, sinh ngày 07/9/2013 cho chị H Thăi K được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

+ Về cấp dưỡng: Chị H Thăi K với anh Y Thảo M mỗi người nuôi 01 con chung nên không yêu cầu giải quyết. Vì vậy không đề cập để xem xét.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Chị H Thăi K với anh Y Thảo M không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy không đề cập để xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về nội dung vụ án như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- *Về thẩm quyền:* Căn cứ vào đơn khởi kiện thì bị đơn anh Y Thảo M có nơi cư trú tại xã Krông P, tỉnh Đắk Lắk nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về quan hệ tranh chấp:* Căn cứ vào đơn khởi kiện của chị H Thăi K thì xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung khởi kiện: Chị H Thăi K làm đơn xin được ly hôn với anh Y Thảo M. Hội đồng xét xử thấy:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Qua các tài liệu, chứng cứ do đương sự cung cấp kèm theo đơn khởi kiện và việc thu thập chứng cứ của Tòa án có trong hồ sơ thể hiện: Chị H Thăi K và anh Y Thảo M kết hôn trên cơ sở tình yêu tự nguyện, tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán tại địa phương và đăng ký kết hôn tại tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã Krông P, tỉnh Đắk Lắk) vào ngày 27/8/2009 theo giấy chứng nhận kết hôn số 92, quyển 03/2008. Vì vậy, xác định hôn nhân giữa chị H Thăi K và anh Y Thảo M là hôn nhân hợp pháp.

Về mâu thuẫn: Quá trình làm việc tại Tòa án thì chị H Thăi K và anh Y Thảo M đều thừa nhận "trong quá trình chung sống, thì vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn...". Theo biên bản xác minh của Tòa án tại địa phương (BL 32) thể hiện "...chị H Thăi K và anh Y Thảo M là vợ chồng, anh chị có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật và có sinh sống tại Buôn K1, xã Krông P, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình vợ chồng anh chị sinh sống tại địa phương thì anh chị hay thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, anh Y Thảo M thường xuyên bạo lực gia đình đối với chị H Thăi K. Chị H Thăi K có trình báo và địa phương cũng đã tổ chức hòa giải cho vợ chồng anh chị. Anh Y Thảo M hữa sẽ thay đổi nhưng không đáng kể....". Làm việc tại Tòa án thì anh Y Thảo M còn cung cấp "...Đến ngày 23/11/2025 thì tôi về nhà bố mẹ đẻ của tôi ở tại Buôn Phê, xã Ea Phê, tỉnh Đắk Lắk để ở còn chị H Thăi K thì vẫn ở tại Buôn K1, xã Krông P, tỉnh Đắk Lắk…". Tòa án đã hòa giải cho anh chị tuy nhiên chị H Thăi K vẫn cương quyết ly hôn, còn anh Y Thảo M không đồng ý ly hôn.

Theo quy định tại Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc giúp đỡ nhau, có nghĩa vụ chung sống với nhau.

Như vậy, căn cứ vào tình trạng hôn nhân thực tế giữa chị H Thăi K và anh Y Thảo M, xét mâu thuẫn giữa anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H Thăi K yêu cầu xin được ly hôn đối với anh Y Thảo M là có căn cứ. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị H Thăi K, cho chị H Thăi K được ly hôn với anh Y Thảo M.

- *Về con chung:* Quá trình chung sống, giữa anh chị có với nhau 02 con chung là cháu Y Hoan K, sinh ngày 18/12/2009 và cháu H Hằng K, sinh ngày 07/9/2013. Hiện các cháu còn nhỏ. Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014:

"2. Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con".

Căn cứ lời khai của các cháu Y Hoan K và H Hằng K đã cung cấp cho Tòa án thì: cháu Y Hoan K có nguyện vọng ở với bố là anh Y Thảo M còn cháu H Hằng K thì có nguyện vọng ở với mẹ là chị H Thăi K. Làm việc tại Tòa án, anh Y Thảo M không đồng ý ly hôn nhưng trong trường hợp chị H Thăi K vẫn cương quyết ly hôn thì anh có nguyện vọng trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Y Hoan K, sinh ngày 18/12/2009 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Và anh đồng ý giao cháu H Hằng K, sinh ngày 07/09/2013 cho

chị H Thăi K trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi của con chung chưa thành niên. Căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình thì Hội đồng xét xử thấy: giao con chung cháu Y Hoan K, sinh ngày 18/12/2009 cho anh Y Thảo M trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; và giao con chung là cháu H Hằng K, sinh ngày 07/09/2013 cho chị H Thăi K trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu cho đến khi cháu đủ 18 tuổi khi ly hôn là phù hợp.

Chị H Thăi K, anh Y Thảo M được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Tuy nhiên, chị H Thăi K, anh Y Thảo M không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

Vì quyền lợi của con chung các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Chị H Thăi K và anh Y Thảo M mỗi người nuôi 01 con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về tài sản, về nợ chung:* Chị H Thăi K và anh Y Thảo M không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập để xem xét.

[3] Về án phí: Chị H Thăi K phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Xét quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk tại phiên tòa là phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đúng pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 5, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 203, Điều 220, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị H Thăi K được ly hôn với anh Y Thảo M.

2. Về nuôi con chung:

- Giao cháu Y Hoan K, sinh ngày 18/12/2009 cho anh Y Thảo M trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

- Giao cháu H Hằng K, sinh ngày 07/09/2013 cho chị H Thăi K trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Chị H Thăi K, anh Y Thảo M được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Tuy nhiên, chị H Thăi K và anh Y Thảo M không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

Vì quyền lợi của con chung các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tòa án không xem xét, không giải quyết.

4. Về tài sản chung và về nợ chung: Tòa án không xem xét, không giải quyết.

5. Về án phí: Chị H Thăi K phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị H Thăi K đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu số 0005191 ngày 04 tháng 12 năm 2025.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 4 - Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- UBND xã Krông P, tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, V.P.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thị Dương Thanh